

Bản án số: 554/2020/HS-PT

Ngày: 04 – 12 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán:

Ông Vũ Văn Lê

Ông Trương Công Huân

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Thị Trúc Đào - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 12 N 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 474/2020/HSPT ngày 19/10/2020 đối với vụ án Cao Thị N và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Cao Thị N và Trần Tuấn H tại bản án hình sự sơ thẩm số 214/2020/HSST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Cao Thị N**; Giới tính: Nữ; sinh N 1987; tại Tỉnh Quảng Ngãi; Thường trú: thôn Phước T, xã Đức T, huyện Mộ Đ, tỉnh Quảng Ngãi; Tạm trú: 107A Linh Trung, tổ 4, khu phố 1, phường Linh T, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Cắt tóc; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn S và bà Trịnh Thị M; Bị cáo có chồng và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

2. **Trần Tuấn H**; Giới tính: Nam; sinh N 1995; tại Tỉnh Quảng Ngãi; Thường trú: thôn Kỳ T, xã Đức L, huyện Mộ Đ, tỉnh Quảng Ngãi; Cư trú: 214/9 Bùi Đình T, Phường X, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh; (Tại phiên tòa bị cáo khai chỗ ở: Nhà không số, tổ 7, ấp Nam n, xã Bà Đ, huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Tuấn B và bà Nguyễn Thị X; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/02/2020, Huỳnh Văn N, Trần Thị Minh H1 gọi điện hỏi Cao Thị N là chủ tiệm hớt tóc: “Thảo N”, địa chỉ số 107A đường Linh Trung, khu phố 1, phường Linh Trung, quận TĐ hỏi có ai chơi đánh bạc tại tiệm hớt tóc “Thảo N” không thì N trả lời có. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, N và H1 đến nhà N chơi đánh bài, khi đến nơi thì có Đỗ Tấn T2, Trần Tuấn H và người phụ nữ có tên Tú (không rõ lai lịch) cũng đang có mặt tại nhà của N. Lúc này, Cao Thị N lấy bộ bài tây ra cùng với Huỳnh Văn N, Trần Thị Minh H1, Trần Tuấn H và Tú đánh bài xì zách ăn tiền. N chơi được 02 ván, mỗi ván đặt 100.000 đồng thì nghỉ. Khi N nghỉ chơi, Cao Văn Tính là em trai của N vào chơi thay tị N. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Lâm Văn T đến cùng chơi. Lúc này, có 07 người chơi gồm có: Huỳnh Văn N, Trần Thị Minh H1, Đỗ Tấn T2, Trần Tuấn H, Cao Văn Tính, Lâm Văn T và Tú thành lập 01 sòng gồm 06 tị (T2 và Tính chung tị với nhau) và quy định làm cái xoay tua, mỗi người 3 ván, mỗi ván đặt từ 100.000 đồng – 2.000.000 đồng, riêng T không làm cái. Hình thức chơi là sử dụng bộ bài tây 52 lá, mỗi ván chia làm 6 tị (tính cả tị cái), mỗi tị có 2 lá bài, những lá bài còn lại để trên tây để mọi người cùng rút, mỗi người tối đa được rút 3 lá, nếu không rút có quyền giăng bài. Số điểm được tính từ 16-21, nếu hơn 21 thì gọi là ngoác, nếu xì zách thì sẽ ăn 21 điểm, nếu xì bàng (có 2 cây xì và ngũ linh (5 lá bài có 21 điểm trở xuống) thì được ăn tiền gấp đôi. Người nào dưới 16 điểm và trên 28 điểm thì bị đền (trừ ai làm cái). Các con bạc tự quy định với nhau sau khi làm cái 3 ván, nếu thắng hay thua thì tự nguyện bỏ ra từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng đưa cho N tiền xâu. Khi đánh bạc, H sử dụng 55.600.000 đồng, N sử dụng 9.000.000 đồng, Tính sử dụng 2.000.000 đồng, T sử dụng 2.000.000 đồng, H1 sử dụng 1.700.000 đồng, T2 sử dụng 100.000 đồng và N sử dụng 100.000 đồng để đánh bài. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi H, N, H1, Tính, T2, Tú và T đang đánh bài thì bị Đội hình sự Công an quận TĐ bắt quả tang thu trên cH bạc 31.100.000 đồng. Trong đó, thu giữ của Tính là 2.100.000 đồng, H là 19.600.000 đồng, N là 7.800.000 đồng, H1 là 400.000 đồng, T là 1.200.000 đồng. Thu giữ tiền trên người các con bạc sử dụng để đánh bạc tổng cộng là 39.300.000 đồng. Trong đó, Tính là 900.000 đồng; H 36.000.000 đồng; H1 1.300.000 đồng; T 1.000.000 đồng; N 100.000 đồng tiền xâu, còn Tú bỏ chạy thoát.

Cao Thị N khai nhận bắt đầu cho chơi bài tại nhà từ sau tết N đán và được khoảng 01 tuần nay nhưng chỉ nhận tiền xâu vào hai ngày 16 -17/02/2020 do những người chơi tự nguyện đưa, mỗi ngày nhận được khoảng 200.000 – 500.000 đồng. Vào ngày 17/02/2020, N có tham gia chơi đánh bài tại nhà sau đó nghỉ thì Tính vào thay tị. Tính là em trai N nhận giùm cho N 100.000 đồng tiền xâu nhưng chưa đưa cho N.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều Tra Công an quận TĐ, Cao Thị N, Đỗ Tấn T2, Trần Tuấn H, Lâm Văn T, Huỳnh Văn N, Trần Thị Minh H1, Cao Văn Tính khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 214/2020/HSST ngày 03/09/2020 của Tòa án nhân dân Quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm c khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 và Điều 55 Bộ luật Hình sự N 2015 sửa đổi, bổ sung N 2017:

Xử phạt: Bị cáo Cao Thị N 01 (Một) N tù về tội “Đánh bạc” và 01 (Một) N tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 02 (Hai) N tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2020 đến ngày 20/02/2020.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự N 2015 sửa đổi, bổ sung N 2017:

Xử phạt: Bị cáo Trần Tuấn H 02 (Hai) N 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2020 đến ngày 20/02/2020

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/09/2020 và ngày 11/09/2020, các bị cáo Cao Thị N và Trần Tuấn H làm đơn kháng cáo với nội dung xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử chỉ đề nghị H1i đồng xét xử phúc thẩm xem xét xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đồng thời nhận định bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Cao Thị N về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự N 2015 sửa đổi, bổ sung N 2017 và tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự N 2015 sửa đổi, bổ sung N 2017 và bị cáo Trần Tuấn H về tội “Đánh bạc” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự N 2015 sửa đổi, bổ sung N 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt xin hưởng án treo của các bị cáo, tại phiên tòa các bị cáo không đưa ra được các tình tiết mới nào khác làm căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do đó, đề nghị H1i đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ N bản án sơ thẩm.

Bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát giữ N quan điểm; các bị cáo giữ N yêu cầu kháng cáo, không bên nào đưa ra những tình tiết mới cần phải tranh luận đối đáp thêm. LỜI sau cùng các bị cáo xin được xem xét giảm hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận TĐ, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận TĐ, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hình thức đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Cao Thị N bắt đầu cho chơi bài tại tiệm hớt tóc “Thảo N”, địa chỉ nhà số 107A đường Linh Trung, khu phố 1, phường Linh Trung, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh của bị cáo từ sau tết N dần được khoảng 01 tuần nhưng chỉ nhận tiền xâu vào hai ngày 16/02/2020 và 17/02/2020 do những người chơi tự nguyện đưa, mỗi ngày nhận được khoảng 200.000 – 500.000 đồng. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 17/02/2020, Cao Thị N, Trần Tuấn H, Lâm Văn T, Huỳnh Văn N, Trần Thị Minh H1, Cao Văn Tính đã có hành vi sử dụng tổng số tiền 70.400.000 đồng để đánh bài xì zách làm cái xoay tua. (Trong đó khi đánh bạc H sử dụng 55.600.000 đồng, N sử dụng 9.000.000 đồng, Tính sử dụng 2.000.000 đồng, T sử dụng 2.000.000 đồng, H1 sử dụng 1.700.000 đồng, T2 sử dụng 100.000 đồng và N sử dụng 100.000 đồng).

Với hành vi nêu trên, Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố và xét xử các bị cáo Cao Thị N về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”, Đỗ Tấn T2, Trần Tuấn H, Lâm Văn T, Huỳnh Văn N, Trần Thị Minh H1, Cao Văn Tính về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, không oan sai và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Cao Thị N, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ cũng như hành

vi, hậu quả và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cao Thị N không cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ nào mới. Đồng thời, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đã xem xét khoan hồng, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Cao Thị N.

Đối với kháng cáo của bị cáo Trần Tuấn H, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình đơn xin xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), bản thân bị cáo hiện đang mắc bệnh viêm gan B (có giấy tờ bệnh án kèm theo). Ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có công với cách mạng, đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự N 2015, sửa đổi, bổ sung N 2017. Đồng thời, xét thấy hành vi tham gia đánh bạc của bị cáo là nhất thời. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự N 2015, sửa đổi, bổ sung N 2017 để cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm. Tuy nhiên, mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo có phần nghiêm khắc so với các bị cáo khác trong vụ án. Từ đó căn cứ theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 N 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 B Bộ luật hình sự N 2015, sửa đổi, bổ sung N 2017 cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với bị cáo, giao cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, đồng thời bị cáo phải thực hiện đúng nghĩa vụ trong thời gian thử thách. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tuấn H, sửa bản án sơ thẩm.

Trên đây là lập luận của Hội đồng xét xử đối với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo Cao Thị N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự N 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Thị N

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tuấn H; Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm c khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 và Điều 55 Bộ luật Hình sự N 2015, sửa đổi, bổ sung N 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Cao Thị N** 01 (Một) N tù về tội “Đánh bạc” và 01 (Một) N tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 02 (Hai) N tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/02/2020 đến ngày 20/02/2020.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự N 2015, sửa đổi, bổ sung N 2017;

Xử phạt: Bị cáo Trần Tuấn H 02 (Hai) N 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 05 (N) N tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Tuấn H cho Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hli buộc:

Bị cáo Cao Thị N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Tuấn H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận TĐ; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA Quận TĐ; (1)
- TAND Quận TĐ; (2)
- Công an Quận TĐ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà